

TÒA GIÁM MỤC XUÂN LỘC
TRƯỜNG CAO ĐẲNG HÒA BÌNH XUÂN LỘC



GIÁO TRÌNH

MÔN HỌC: KỸ THUẬT LÁI XE

NGÀNH: CÔNG NGHỆ Ô TÔ

TRÌNH ĐỘ: TRUNG CẤP

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-CDHBSXL ngày tháng năm
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Hòa Bình Xuân Lộc)*

Đồng Nai, năm 2021

(Lưu hành nội bộ)

TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN

Tài liệu này thuộc loại sách giáo trình nên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo.

Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

TaiLieu.vn

LỜI GIỚI THIỆU

Môn học Kỹ Thuật Lái Xe được thiết kế nhằm trang bị cho người học những kiến thức và kỹ năng cần thiết để lái xe an toàn và hiệu quả. Môn học này không chỉ giúp bạn hiểu rõ về luật lệ giao thông, mà còn hướng dẫn các kỹ thuật lái xe cơ bản và nâng cao, giúp bạn tự tin hơn khi tham gia giao thông.

Kỹ thuật lái xe là một môn học quan trọng, trang bị cho người học những kiến thức và kỹ năng cần thiết để điều khiển xe an toàn và hiệu quả. Việc nắm vững kỹ thuật lái xe không chỉ giúp người lái tự tin hơn trên mọi hành trình mà còn góp phần giảm thiểu nguy cơ tai nạn giao thông. Trong môn học này, học viên sẽ được hướng dẫn về cách kiểm soát tốc độ, xử lý các tình huống khẩn cấp, và duy trì khoảng cách an toàn với các phương tiện khác.

Ngoài ra, kỹ thuật lái xe còn bao gồm việc hiểu biết và tuân thủ luật giao thông, cách sử dụng hợp lý các thiết bị an toàn như dây đai an toàn, túi khí, và hệ thống phanh ABS. Học viên cũng sẽ được thực hành các kỹ năng quan trọng như lái xe trên đường cao tốc, đỗ xe trong các không gian hẹp, và lái xe trong điều kiện thời tiết xấu. Việc thường xuyên thực hành và nắm vững các kỹ thuật này sẽ giúp người lái phản ứng nhanh và chính xác trong mọi tình huống, đảm bảo an toàn cho bản thân và những người xung quanh.

Bài viết này sẽ giới thiệu chi tiết về chương trình học môn kỹ thuật lái xe, từ các bài học lý thuyết đến các buổi thực hành thực tế. Qua đó, người học sẽ có cái nhìn toàn diện về những kỹ năng cần thiết để trở thành một người lái xe an toàn và tự tin. Tham gia học và rèn luyện kỹ thuật lái xe không chỉ là một yêu cầu bắt buộc mà còn là một bước đầu tư quan trọng cho sự an toàn và an tâm trên mọi cung đường.

Nhằm tạo điều kiện cho người học có một bộ tài liệu tham khảo mang tính tổng hợp, thống nhất và mang tính thực tiễn sâu hơn. Nhóm người dạy chúng tôi đề xuất và biên soạn ***Giáo trình kỹ thuật lái xe*** dành riêng cho người học trình độ trung cấp.

Nội dung của giáo trình bao gồm các Bài sau:

Bài 1: Luật giao thông đường bộ

Bài 2: Công tác kiểm tra xe an toàn

Bài 3: Thao tác tay lái và tay số

Bài 3: Thao tác điều khiển ly hợp, chân ga, chân phanh và phanh tay

Bài 4: Thực hành lái xe đi thẳng

Bài 5: Thực hành lái xe rẽ và quay đầu

Bài 7: Thực hành lái xe đi lùi

Trong quá trình biên soạn, chúng tôi đã tham khảo và trích dẫn từ nhiều tài liệu được liệt kê tại mục Danh mục tài liệu tham khảo. Chúng tôi chân thành cảm ơn các tác giả của các tài liệu mà chúng tôi đã tham khảo.

Bên cạnh đó, giáo trình cũng không thể tránh khỏi những sai sót nhất định. Nhóm tác giả rất mong nhận được những ý kiến đóng góp, phản hồi từ quý đồng nghiệp, các bạn người học và bạn đọc.

Trân trọng cảm ơn./.

Đồng Nai, ngày tháng năm 2021

Tham gia biên soạn

1. Chủ biên ThS. Nguyễn Mạnh Hùng
2. ThS. Trần Thế Liên
3. ThS. Nguyễn Hoàng Luân
4. Ks. Nguyễn Đào Vũ
5. Th.S. Nguyễn Đức Quý

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	2
MỤC LỤC.....	4
GIÁO TRÌNH MÔN HỌC	5
BÀI 1: LUẬT GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ	11
BÀI 2: CÔNG TÁC KIỂM TRA XE AN TOÀN.....	16
BÀI 3: THAO TÁC TAY LÁI VÀ TAY SỐ	22
BÀI 4: THAO TÁC ĐIỀU KHIỂN LY HỢP, CHÂN GA, CHÂN PHANH VÀ PHANH TAY	27
BÀI 5: THỰC HÀNH LÁI XE ĐI THẲNG.....	32
BÀI 6: THỰC HÀNH LÁI XE RẼ VÀ QUAY ĐẦU.....	37
BÀI 7: THỰC HÀNH LÁI XE ĐI LÙI.....	43

GIÁO TRÌNH MÔN HỌC

1. Tên môn học: KỸ THUẬT LÁI XE

2. Mã môn học: MĐ12

3. Vị trí, tính chất, ý nghĩa và vai trò của môn học:

3.1. Vị trí: Giáo trình dành cho người học trình độ trung cấp tại trường Cao đẳng Hòa Bình Xuân Lộc.

3.2. Tính chất: Là mô đun chuyên môn nghề.

3.3. Ý nghĩa và vai trò của môn học: môn học này dành cho đối tượng là người học thuộc chuyên ngành Công nghệ ô tô. Môn học này đã được đưa vào giảng dạy tại trường Cao đẳng Hòa Bình Xuân Lộc từ năm 2021 đến nay. Nội dung chủ yếu của môn học này nhằm cung cấp các kiến thức thuộc lĩnh vực kỹ thuật lái xe: Nắm vững luật giao thông đường bộ; nắm vững các tình trạng của xe trước khi vận hành; nắm vững các kiến thức cơ bản về lái xe; biết tiếng Anh cơ bản và nhóm từ kỹ thuật; hiểu biết về an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

4. Mục tiêu của môn học:

4.1. Về kiến thức:

- A1. Nắm vững luật giao thông đường bộ
- A2. Nắm vững các tình trạng của xe trước khi vận hành
- A3. Nắm vững các kiến thức cơ bản về lái xe
- A4. Biết tiếng Anh cơ bản và nhóm từ kỹ thuật.
- A5. Hiểu biết về an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

4.2. Về kỹ năng:

- B1. Thao tác lái xe trong xưởng sửa chữa
- B2. Thao tác lái xe trong hình và đường trường
- B3. Kiểm tra xe đúng kỹ thuật
- B4. Xác định chính xác tình trạng kỹ thuật của xe trước khi vận hành.

4.3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- C1. Bảo đảm an toàn lao động cho người và xe
- C2. Giữ gìn vệ sinh công nghiệp
- C3. Cẩn thận trong khi sử dụng xe và dụng cụ
- C4. Cách tổ chức lao động và bố trí nơi làm việc hợp lý.

5. Nội dung của môn học

5.1. Chương trình khung

STT	MÔN HỌC/ MÔ ĐUN	Thời gian học tập				
		Số tín chỉ	Tổng cộng	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
I.	Các môn chung	13	255	106	134	15
MH01	Giáo dục chính trị	2	30	15	13	2
MH02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH03	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH04	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	2	45	21	21	3
MH05	Tin học	2	45	15	29	1
MH06	Tiếng Anh	5	90	42	42	6
II.	Các môn/mô đun cơ sở	18	345	150	169	26
MH07	An toàn lao động	1	15	13		2
MH08	Tổ chức sản xuất	1	15	13		2
MH09	Vẽ kỹ thuật	2	45	13	30	2
MH10	Dung sai lắp ghép và Đo lường kỹ thuật	2	30	27		3
MH11	Vật liệu cơ khí	2	30	27		3
MH12	AutoCad	2	45	15	27	3
MH13	Cơ kỹ thuật	2	30	27		3
MH14	Kỹ thuật điện - Điện tử	2	45	15	26	4
MĐ01	Nguội cơ bản	2	45		43	2
MĐ02	Hàn cơ bản	2	45		43	2

III.	Các môn học/mô đun chuyên môn nghề	45	1100	297	719	84
MH15	Nguyên lý động cơ đốt trong	2	30	27		3
MĐ03	Kỹ thuật chung về ô tô và công nghệ sửa chữa	2	45	15	25	5
MĐ04	Bảo dưỡng - Sửa chữa cơ cấu trục khuỷu - thanh truyền	4	105	15	80	10
MĐ05	Bảo dưỡng - Sửa chữa cơ cấu phân phối khí	3	60	15	41	4
MĐ06	Bảo dưỡng - Sửa chữa hệ thống bôi trơn và làm mát	2	45	15	25	5
MĐ07	Bảo dưỡng - Sửa chữa hệ thống nhiên liệu động cơ xăng dùng BCHK	3	60	15	39	6
MĐ08	Bảo dưỡng - Sửa chữa hệ thống nhiên liệu động cơ diesel	3	75	15	54	6
MĐ09	Bảo dưỡng - Sửa chữa hệ thống lái	2	45	15	25	5
MĐ10	Bảo dưỡng - Sửa chữa trang bị điện ô tô	6	135	45	80	10
MĐ11	Bảo dưỡng - Sửa chữa hệ thống phanh	3	60	15	39	6
MĐ12	Kỹ thuật Lái xe	3	60	15	39	6
MĐ13	Bảo dưỡng - Sửa chữa hệ thống truyền lực	4	105	30	67	8
MĐ14	Bảo dưỡng - Sửa chữa hệ thống di chuyển	3	45	15	25	5
MĐ15	Thực tập xí nghiệp	5	230	45	180	5
Tổng số giờ chuẩn		76	1700	553	1022	125

5.2. Chương trình chi tiết môn học

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, bài tập	Kiểm tra
1	Bài 1: Luật giao thông đường bộ	4	2	2	
2	Bài 2: Công tác kiểm tra xe an toàn	4	1	3	
3	Bài 3: Thao tác tay lái và tay số	4	1	3	
4	Bài 4: Thao tác điều khiển ly hợp, chân ga, chân phanh và phanh tay	4	1	3	
5	Bài 5: Thực hành lái xe đi thẳng	20	4	15	1
6	Bài 6: Thực hành lái xe rẽ và quay đầu	12	3	8	1
7	Bài 7: Thực hành lái xe đi lùi	8	3	5	
8	Kiểm tra kết thúc mô đun	4			4
	TỔNG CỘNG	60	15	39	6

6. Điều kiện thực hiện môn học:

6.1. Phòng học Lý thuyết/Thực hành: Phòng máy tính.

6.2. Trang thiết bị dạy học: Phòng máy vi tính, bảng, phấn, tô vít.

6.3. Học liệu, dụng cụ, mô hình, phương tiện: Giáo trình, mô hình học tập,...

6.4. Các điều kiện khác: Người học tìm hiểu thực tế về công tác xây dựng phương án khắc phục và phòng ngừa rủi ro tại doanh nghiệp.

7. Nội dung và phương pháp đánh giá:

7.1. Nội dung:

- Kiến thức: Đánh giá tất cả nội dung đã nêu trong mục tiêu kiến thức
- Kỹ năng: Đánh giá tất cả nội dung đã nêu trong mục tiêu kỹ năng.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Trong quá trình học tập, người học cần:
 - + Nghiên cứu bài trước khi đến lớp.
 - + Chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập.
 - + Tham gia đầy đủ thời lượng môn học.
 - + Nghiêm túc trong quá trình học tập.

7.2. Phương pháp:

Người học được đánh giá tích lũy môn học như sau:

7.2.1. Cách đánh giá

- Áp dụng quy chế đào tạo Cao đẳng hệ chính quy ban hành kèm theo Thông tư số 09/2017/TT-LĐTBXH, ngày 13/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Hướng dẫn thực hiện quy chế đào tạo áp dụng tại Trường Cao đẳng Hòa Bình Xuân Lộc như sau:

Điểm đánh giá	Trọng số
+ Điểm kiểm tra thường xuyên (Hệ số 1)	40%
+ Điểm kiểm tra định kỳ (Hệ số 2)	
+ Điểm thi kết thúc môn học	60%

7.2.2. Phương pháp đánh giá

Phương pháp đánh giá	Phương pháp tổ chức	Hình thức kiểm tra	Chuẩn đầu ra đánh giá	Số cột	Thời điểm kiểm tra
Thường xuyên	Viết/ Thuyết trình	Tự luận/ Trắc nghiệm/ Báo cáo	A1, A2, A3, B1, B2, B3, C1, C2	1	Sau 16 giờ.
Định kỳ	Thực hành	Thực hành	A4, B4, C3	2	Sau 48 giờ
Kết thúc môn học	Thực hành	Thực hành	A1, A2, A3, A4, A5, B1, B2, B3, B4, B5, C1, C2, C3,	1	Sau 60 giờ

7.2.3. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc môn học được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm môn học là tổng điểm của tất cả điểm đánh giá thành phần của môn học nhân với trọng số tương ứng. Điểm môn học theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về đào tạo theo niên chế.